

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ KIẾN TRÚC XÂY DỰNG TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ KIẾN TRÚC XÂY DỰNG TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLOBAL CONSTRUCTION
ARCHITECTURE DESIGN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TOAN CAU CD .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108552126

3. Ngày thành lập: 18/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu B, Lỗ Đò, Vam, Cửa Cầu, Đìa Ngoài, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; - Các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh - Dạy máy tính	8559
2.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
3.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
4.	Khai thác muối	0893
5.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
8.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
9.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
10.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
11.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
12.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399

13.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
14.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
15.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
16.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
17.	Xây dựng nhà để ở	4101
18.	Xây dựng nhà không để ở	4102
19.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
20.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
21.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Xây dựng công trình điện	4221
24.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
25.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
28.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
29.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
30.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
32.	Phá dỡ	4311
33.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm: Nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự trong ngành nghề này)	4312
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
36.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
37.	Đào tạo sơ cấp	8531
38.	Giáo dục nhà trẻ	8511
39.	Giáo dục mẫu giáo	8512
40.	Giáo dục tiểu học	8521
41.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
43.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
44.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
45.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

46.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
47.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
48.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
49.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
50.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
51.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
52.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
53.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
54.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Loại trừ: hoạt động đấu giá	4791
55.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
56.	Đại lý du lịch	7911
57.	Điều hành tua du lịch	7912
58.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
59.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
60.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
61.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
62.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
63.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
64.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ	4781
65.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
66.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
67.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
68.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
69.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
70.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
71.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
72.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh	8299
73.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
74.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
75.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

76.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
77.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
78.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
79.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
80.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
81.	Khai thác và thu gom than non	0520
82.	Khai thác dầu thô	0610
83.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
84.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
85.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
86.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
87.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
88.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn sợi dệt	4669
89.	Bán buôn thực phẩm	4632
90.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
91.	Khai thác quặng sắt	0710
92.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
93.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
94.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
95.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THÙY TRĂNG	Số Nhà 108, Đường Trần Quốc Toản, Tổ 5, Phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	60,000	113616150	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	60,000		
2	PHẠM THỊ THÙY	Số Nhà 108, Đường Trần Quốc Toản, Tổ 5, , Phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	113104349	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
3	NGUYỄN TUYẾT HOA	Số Nhà 107, Đường An Dương Vương, Tổ 7a,, Phường Phương Lâm, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	113389800	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN KHÁNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/03/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034080005807

Ngày cấp: 25/07/2018

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Căn hộ 0609 - Tòa A Chung cư Đồng Phát, phố Vĩnh Hoàng, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ 0609 - Tòa A Chung cư Đồng Phát, phố Vĩnh Hoàng, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội